

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2020/HS-ST
Ngày 11/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Chanh và bà Nguyễn Thị Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Nga – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 104/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Trương Công T, sinh năm 1989, tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản B, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Công K (đã chết) và bà Hoàng Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân ngày 15/8/2012 UBND huyện M áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cở sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 26/7/2014 (đã được xóa tiền sự); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2020 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 03/6/2020, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại khu vực bản C, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La, qua kiểm tra hành chính về ma túy với Trương Công T (Có lý lịch nêu trên) đã phát hiện Trương Công T đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ 01 gói nilon màu trắng bên trong đựng chất bột màu trắng. Trương Công T khai cục chất bột màu trắng là Heroine cất giữ nhằm mục đích để sử dụng.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng dẫn giải Trương Công T về Công an huyện Mộc Châu để điều tra làm rõ.

Ngày 03/6/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu phối hợp với VKSND huyện Mộc Châu và phòng Kỹ Thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định số lượng, khối lượng số ma túy của Trương Công T, kết quả: Cục chất bột màu trắng có khối lượng 0,23 gam, lấy 0,1 gam làm mẫu giám định ký hiệu “T”. Cơ quan Công an huyện Mộc Châu ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại kết luận giám định số: 918 ngày 10/6/2020 của phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy, loại chất Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,1 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,23 gam loại Heroine;

Quá trình điều tra Trương Công T khai nhận: Bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 03/6/2020, T đi bộ một mình từ nhà đến khu vực chợ T huyện M thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết đi đến bản C, xã Đ, huyện M, khi đi T mang theo 130.000đ, mục đích mua ma túy để sử dụng. Đến bản C, xã Đ, T xuống xe trả tiền xe ôm hết 80.000đ, T đi bộ vào trong bản thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết T hỏi và mua được của người đó 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 50.000đ. Sau khi mua được ma túy, T đi vào vườn mận ở bản C, xã Đ để sử dụng, khi T đang tìm địa điểm để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Bản cáo trạng số: 102/CT-VKSMC ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị cáo Trương Công T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên quan điểm truy tố Trương Công T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố Trương Công T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Trương Công T từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: vật chứng vụ: Trương Công T bắt ngày 03/6/2020 (0,13 gam cục chất bột màu trắng, mảnh nilon màu trắng và vỏ gói niêm phong ban đầu); 01 phong bì niêm phong 01 test thử ma túy đối với Trương Công T.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trương Công T thừa nhận: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 03/6/2020, Trương Công T đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,23 gam, với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Trương Công T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy, Ngày 15/8/2012 UBND huyện M áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cở sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 26/7/2014 (đã được xóa tiền sự). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản nên không phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi vật chứng vụ: Trương Công T, bắt ngày 03/6/2020: Bên trong đựng 0,13 gam cục chất bột màu trắng, mảnh nilon màu trắng và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong 01 test thử ma túy đối với Trương Công T, là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này do đó không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với người lái xe ô tô chở bị cáo từ khu vực chợ T, thị trấn M đến bản C, xã Đ, huyện M. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Trương Công T khai nhận, không biết tên, tuổi, địa chỉ của người lái xe ô tô, đồng thời người lái xe ô tô không biết mục đích bị cáo vào bản C mua ma túy, do đó không có căn cứ để điều tra xử lý.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trương Công T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trương Công T 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 03/6/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Trương Công T, bắt ngày 03/6/2020: Bên trong đựng 0,13 gam cục chất bột màu trắng, mảnh nilon màu trắng, vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Trương Công T, ngày 03/6/2020, qq: Dương tính ma túy. Bên trong phong bì đựng test thử ma túy của Trương Công T.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trương Công T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 11/8/2020.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện Mộc Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Trung Kiên